Vertical Servo Arms





KSHVA Overhead – Gắn xe con ray trần



KSHVAA floor – Gắn sàn

Cánh tay Servo dọc model: kshva / kshvaa – 250 / 350 / 750 / 1000-2301

Knight **KSHVA** (gắn xe con ray trần) và **KSHVAA** (gắn sàn) là các **Thiết Bị Hỗ Trợ Thông Minh (IAD)** cho phép người vận hành vươn ra ngoài phạm vi ngay bên dưới hệ thống ray và định vị chính xác tải trọng theo trục "Z" (trục đứng) với tốc độ cao và độ tin cậy vượt trội. Hệ thống cho phép di chuyển phi tuyến trong phạm vi vươn linh hoạt tại mỗi trạm làm việc.

Công nghệ Servo Hoist của Knight trở thành phần mở rộng của chuyển động tự nhiên của người vận hành, tăng đáng kể độ chính xác, khả năng phản hồi và độ lặp lại – nâng cao an toàn, năng suất và chất lượng tổng thể. Lợi ích nổi bật: loại bỏ thao tác dư thừa, giảm thời gian phản hồi, giảm thiểu ảnh hưởng quán tính với tải nặng.

* Sản phẩm không bao gồm xe con ray trần. Xe con bán riêng. Liên hệ FULLSHARP để được tư vấn.

Series gắn xe con ray trần (KSHVA): KSHVA250-2301 | KSHVA350-2301 | KSHVA750-2301 | KSHVA1000-2301

Series gắn sàn (KSHVAA): KSHVAA250-2301 | KSHVAA350-2301 | KSHVAA750-2301 | KSHVAA1000-2301

Thông tin kỹ thuật chung

Cơ Khí

- Tốc độ: lên đến 241 ft/phút [60 m/phút]
- Chiều cao bệ đỡ sàn: 2,4 m – 3,0 m
- Hệ số an toàn: 125%
- Phanh an toàn tự động (Fail Safe Brake)
- Xích độc quyền Knight – tuổi thọ cao hơn
- Chiều dài xích không giới hạn (tiêu chuẩn 18 ft)
- Hộp số Worm kín dầu (Sealed Worm Gearbox)
- Hạng H5 – Chu kỳ làm việc liên tục
- Kèm 01 đồng hồ đo chính xác EBA1393

Điện

- Nguồn 24 VDC, 2A – chuẩn công nghiệp cho thiết bị tùy chỉnh (kẹp, giác hút, công tắc, cảm biến, đèn…)
- Nút Run/Stop có đèn báo sáng
- 240 VAC, 1 pha, 50/60 Hz
- Cảm biến tải trọng & tải tay cầm
- Khả năng I/O:
- Đèn LED báo trạng thái – nút bấm xanh lá & xanh dương
- Đèn LED báo lỗi, nút Run/Stop xoay để nhả

Bảng thông số – Series KSHVA (Gắn xe con ray trần)

Mã Model	Tải Trọng lbs. [kg]	Tốc Độ Tối Đa fpm. [mpm]	Điện Áp / Pha
KSHVA250-2301	250 lbs. [113 kg]	196,85 fpm. [60,0 mpm]	240V / 1 pha
KSHVA350-2301	350 lbs. [158 kg]	241,00 fpm. [73,5 mpm]	240V / 1 pha
KSHVA750-2301	750 lbs. [340 kg]	123,03 fpm. [37,5 mpm]	240V / 1 pha
KSHVA1000-2301	1.000 lbs. [453 kg]	82,02 fpm. [25,0 mpm]	240V / 1 pha

Bảng thông số – Series KSHVAA (Gắn sàn)

Mã Model	Tải Trọng lbs. [kg]	Tốc Độ Tối Đa fpm. [mpm]	Điện Áp / Pha
KSHVAA250-2301	250 lbs. [113 kg]	196,85 fpm. [60,0 mpm]	240V / 1 pha
KSHVAA350-2301	350 lbs. [158 kg]	241,00 fpm. [73,5 mpm]	240V / 1 pha

Mã Model	Tải Trọng lbs. [kg]	Tốc Độ Tối Đa fpm. [mpm]	Điện Áp / Pha
KSHVAA750-2301	750 lbs. [340 kg]	123,03 fpm. [37,5 mpm]	240V / 1 pha
KSHVAA1000-2301	1.000 lbs. [453 kg]	82,02 fpm. [25,0 mpm]	240V / 1 pha

* Tất cả tải trọng không tính trọng lượng cần và cánh tay. Tải trọng nâng được tính từ cảm biến tải (đầu cuối xích).

Phụ kiện đi kèm

Bộ điều khiển Servo



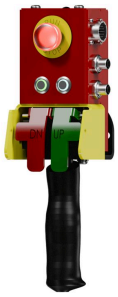
Tay cầm inline có trigger KLCA1000 Trọng lượng: 6,81 kg | Tải: 750–2.000 lbs Module LMM & OCI tích hợp; Load Cell 750 lb – lập trình được; Nút Float/Lift & Run-Stop có đèn; Lên đến 4 cổng M12 4-Pin



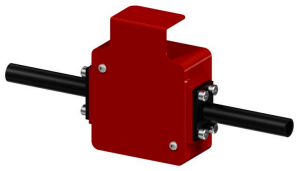
Module LMM + OCI KLCA1002 Dùng cùng tay cầm pendant / fixture handle Cảm biến tải lập trình được; Cổng Ethernet lập trình; Đến 3 cổng M12 4-Pin I/O; Kèm Shackle KSAA1004



Module LMM pass through KLCA1004 Dùng khi operator không với tới Run-Stop Cổng Ethernet lập trình; Đầu nối 19-Pin M23 vào & ra; Kèm Shackle KSAA1004; Dùng với OCI rời (KCA1015)



Tay cầm 2 tốc độ + OCI KCA1033 Trọng lượng: 2,29 kg Điều khiển 2 tốc độ; Cổng lập trình 9-Pin D-Sub; Nút Float/Lift & Run-Stop có đèn; Tùy chọn cấu hình Trigger



Tay cầm load cell gắn đồ gá KCA1071 Trọng lượng: 4,96 kg Load Cell 500 lbs có khuếch đại; Không cần nhấn nút – chỉ cần cầm tay; Lực phản hồi < 0,68 kg; Cáp 8-Pin M12 kèm theo



Remote điều khiển không dây KCA1004 / 1005 / 1006 Tuân thủ FCC Part-15 & CE Phạm vi tín hiệu: 900 ft [300 m]; 62 kênh lập trình; pin AA > 100 giờ; KCA1004: 4 nút | 1005: 6 nút | 1006: 8 nút



OCI gắn đồ gá (Fixture mounted) KCA1014 / KCA1015 Trọng lượng: 1,59 kg / 3,1 kg Gắn trực tiếp lên đồ gá; Nút LIFT, FLOAT & RUN-STOP có đèn; KCA1014: cáp sau | KCA1015: cáp bên



Tay cầm 2 tốc độ (Non-prog.) EPDA9600 Trọng lượng: 1,13 kg 2 cần gạt ngón cái – 4 công tắc; Nửa = tốc độ 1 | Hết = tốc độ 2; IP67 | UL Listed, CE Approved



Tay cầm 2 tốc độ + trigger EPDTA9600 Trọng lượng: 1,27 kg 2 cần gạt ngón cái + 1 cò trigger; 5 công tắc tổng cộng; IP67 | UL Listed, CE Approved

Phụ kiện chung



Thước đo mòn xích chính xác KSAA1003 Trọng lượng: 0,39 kg Đo xích 4mm & 5mm mạ kẽm; Kết cấu thép bền chắc



Móc nối nhanh / tháo nhanh KSAA1001 / KSAA1002 Tải tối đa: 680–907 kg Tháo nhanh bằng chốt giải phóng; KSAA1001: 16mm | KSAA1002: 20mm; Thép hợp kim tôi nhiệt



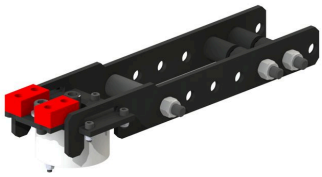
Shackle (Khóa Treo) KSAA1004 Tải tối đa: 453 kg [1.000 lbs] Vỏ thép 4140, tôi nhiệt Rock C 38–42; Khóa bằng 2 chốt thép M6; Gắn phía dưới Load Cell



Swivel Hook shackle KSAA1007 Trọng lượng: 2,08 kg | Tải: 453 kg Lỗ kết nối lớn cho móc xoay; Kèm KSAD1022 Swivel Hook; Thép 4140 tôi nhiệt



Móc xoay có khóa KSAD1022 Trọng lượng: 0,72 kg | Tải: 1.451 kg Grade 100 – bền hơn Grade 80 20%; Tự khóa khi chịu tải; Vòng bi chống ma sát, xoay 360°



Phanh ray Servo Hoist KSAA1011 Trọng lượng: 2,72 kg Khóa tời khỏi di chuyển trên ray; Phanh khí nén – lắp trước hoặc sau; Má phanh có thể thay thế

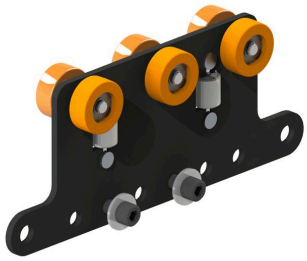
Xe con tải (Load trolleys)



Xe con tải – Ray RAD7510 KSAA1050 Tải max: 1.134 kg | TL: 4,31 kg Bánh nylon tác động cao, lõi thủy tinh; Vòng bi kép chống bụi, không bôi trơn; –29°C đến +120°C



Xe con tải – Ray RAD6110 KSAA1059 Tải max: 725 kg | TL: 3,45 kg Bánh nylon tác động cao, lõi thủy tinh; Vòng bi kép chống bụi, không bôi trơn; –29°C đến +120°C



Xe con tải – Ray RAD4110 KSAA1048 Tải max: 408 kg | TL: 2,04 kg Bánh nylon tác động cao, lõi thủy tinh; Vòng bi kép chống bụi, không bôi trơn; –7°C đến +120°C

Cáp Điện



Cáp điện cuộn (Coiled) KCA1040 Sản xuất độc quyền cho Knight Global Quấn quanh xích Servo Hoist; Đầu nối 19-Pin Military Bayonet; Chiều dài: 2–20 ft



Cáp điện thẳng (Straight) KCA1041 Sản xuất độc quyền cho Knight Global Kết nối tay cầm đến Servo Hoist; Đầu nối 19-Pin Military Bayonet; Chiều dài: 2–15 ft



Cáp micro switch 4 & 8 chân CALL Liên hệ FULLSHARP để đặt hàng PVC xám, 22 AWG, 4A, 300V; Đầu thẳng hoặc vuông góc 90°; Chiều dài: 1–6 m

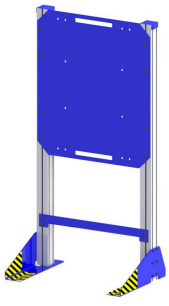
Tủ điện & cầu dao



Tủ cầu dao điện 3KVA KCA1018 Chuyển đổi 480VAC → 240VAC; Biến áp 3KVA an toàn ngón tay; Cầu dao 15A sơ cấp & thứ cấp; Dùng với KSH250S–KSH1000S



Tủ cầu dao điện 5KVA KCA1055 Chuyển đổi 480VAC → 240VAC; Biến áp 5KVA an toàn ngón tay; Cầu dao 25A sơ cấp & thứ cấp; Dùng cho hệ servo đôi/ba



Đế đỡ tủ cầu dao KCA1001 Đỡ tủ ở chiều cao ergonomic; Điều chỉnh nhiều mức chiều cao; Bu-lông M10×1,5 Nylock

Tài liệu kỹ thuật

Catalogue / Brochure

- Arms Brochure – Cánh tay Servo PDF
- Servo Systems Brochure PDF
- Industry 4.0 Capabilities PDF

Thông số kỹ thuật (Spec sheet / CAD)

- KSHVA Servo Arm – Spec Sheet / CAD PDF
- KSHVAA Servo Arm – Spec Sheet / CAD PDF

Hướng dẫn lắp đặt (Installation guide)

- Eye Bolt Safety Cable – Hướng dẫn lắp đặt PDF
- Safety Cable – End Trucks, Hangers, Trolleys PDF
- Checklist Kiểm Tra Hệ Thống Servo PDF

Phần mềm cấu hình

- Knight Servo Configuration Software ZIP

FULL-SHARP AUTOMATIZED VN (FULLSHARP)
Nhà phân phối ủy quyền thiết bị nâng hạ Knight Global tại Việt Nam — VSIP Hải Phòng
Liên hệ FULLSHARP để nhận báo giá và tư vấn cấu hình hệ thống phù hợp dự án của quý khách.

Liên hệ tư vấn và báo giá

Nhà máy Hải Phòng: Nhà xưởng A1-1, KCN VSIP Hải Phòng, P. Nam Triệu, TP. Hải Phòng
Văn phòng phía Nam: 16 Lô 1-07, KDC Ấp 4, P. Thới Hòa, TP. Hồ Chí Minh
Hotline: 0817 888 198 · **Email:** sales@fullsharp.com.vn · **Website:** www.fullsharp.com.vn

Thông số có thể thay đổi theo cấu hình đặt hàng. Vui lòng liên hệ FullSharp để được tư vấn chính xác.